

Số: 159/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang;
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thi đua - Khen thưởng
trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên
môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ
thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về công tác tổ chức và cán bộ;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 85/TTr-SNV ngày
24/3/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Lãnh đạo Sở gồm: Giám đốc Sở và không quá 03 Phó Giám đốc Sở.
2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở:
 - a) Văn phòng, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, công chức chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ và nhân viên.
 - b) Thanh tra, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Phòng Tổ chức, biên chế và Tổ chức phi chính phủ, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Phòng Công chức, viên chức, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

đ) Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

e) Phòng Tôn giáo, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

g) Phòng Cải cách hành chính - Văn thư, lưu trữ, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở:

a) Ban Thi đua - Khen thưởng, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban, công chức chuyên môn, nghiệp vụ và nhân viên.

b) Trung tâm Lưu trữ lịch sử:

Giải thể 02 phòng thuộc Trung tâm Lưu trữ lịch sử gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Nghiệp vụ lưu trữ.

4. Số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Sở, Ban Thi đua - Khen thưởng, cơ cấu tổ chức cụ thể của Trung tâm Lưu trữ lịch sử do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

b) Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, phương tiện, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ.

c) Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ:

- Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương thực hiện các phong trào thi đua và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật.

b) Làm nhiệm vụ thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng.

d) Xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức và người lao động; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động thuộc Ban theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

e) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao và theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ:

1. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ.

2. Rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung vị trí việc làm đối với công chức, viên chức để làm căn cứ tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức theo quy định.

3. Thực hiện việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và bố trí, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đúng quy định hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt; thực

hiện công tác cán bộ, giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm đúng quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2022.
2. Bãi bỏ các quy định về số lượng Phó Giám đốc Sở Nội vụ; cơ cấu tổ chức, số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lưu trữ lịch sử được quy định tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các CQ, ĐV thuộc và trực thuộc UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thi hành);
- UBND huyện, thành phố;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TP, PTP, CV Phòng Nội chính; Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn